

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH LÂM ĐỒNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 144/2020/HSST

Ngày: 25/12/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Quảng;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Xuân Bồng, ông Hoàng Xuân Ty.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Khắc Cường - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Ka Ly - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 135/2020/TLST-HS, ngày 20 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 144/2020/QĐXXST-HS, ngày 10 tháng 12 năm 2020, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Uông Thị Kim P**; sinh năm 1969; nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: Số 541 đường T, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; nơi cư trú: Số 543 đường T, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Buôn bán; văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Uông Văn C, sinh năm 1936 và bà Trịnh Thị H, sinh năm 1943, cả hai hiện trú tại phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; có chồng tên Bùi Khoa A, sinh năm 1963; trú tại phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; bị cáo có 04 người con, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

2. Họ và tên: **Tạ Thị Kim T**; sinh năm 1987; nơi sinh: Hà Nội; nơi đăng ký thường trú: Xã G, huyện T, Thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Tổ A, thị trấn L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Buôn bán; văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tạ Chiến T, sinh năm: 1965 và bà Tạ Thị T, sinh năm 1965; trú tại: Xã G, huyện T, thành phố Hà Nội; có chồng tên Trần Văn H, sinh năm 1984; trú tại thị trấn L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng; bị cáo có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 29/10/2019 bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng về tội đánh bạc (bản án số 60/2019/HSST), chưa được xóa án. Về nhân thân: Ngày 09/9/2015 bị Công an huyện B xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc; đã hết thời gian được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính; bị cáo tại ngoại (có mặt).

3. Họ và tên: **Hoàng Thị Minh H**; sinh năm 1963; nơi sinh: Nghệ An; nơi đăng ký thường trú và cư trú: Tổ B, thị trấn L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Không; văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn K và bà Trần Thị C (đều đã chết); có chồng tên Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1962; trú tại Tổ B, thị trấn L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng; bị cáo có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất sinh năm 1990; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

4. Họ và tên: **Nguyễn Thị Đoan R**; sinh năm 1968; nơi sinh: Lâm Đồng; nơi đăng ký thường trú và cư trú: Số 123 đường N, Phường H, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Buôn bán; văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị T (đều đã chết); có chồng tên Tô Nguyễn Hoàng L, sinh năm 1981; trú tại Phường H, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; bị cáo có 02 người con, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

5. Họ và tên: **Bùi Thị L**; sinh năm 1969; nơi sinh: Thanh Hóa; nơi đăng ký thường trú: Số 139/19 đường B, Phường M, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Thầu xây dựng; văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn T và bà Lê Thị X (đều đã chết); có chồng tên Lê Hải N, sinh năm 1967; trú tại Phường M, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; bị cáo có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ sinh năm 1999; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 09/9/2020, Đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố B phối hợp với Công an phường L tiến hành kiểm tra căn nhà số 541 đường T, phường L, thành phố B, phát hiện 05 đối tượng gồm: Uông Thị Kim P, Hoàng Thị Minh H, Nguyễn Thị Đoan R, Tạ Thị Kim T và Bùi Thị L đang đánh bài tiến lên được thua bằng tiền. Tại hiện trường, Cơ quan điều tra thu giữ nhiều lá bài tây đã qua sử dụng; 01 hộp nhựa hình chữ nhật màu xanh, bên trong có số tiền 50.000 đồng; 01 hộp sắt hình trụ, nhãn hiệu Hollanda màu vàng xanh, bên trong có số tiền 100.000 đồng, 01 hộp sắt hình trụ, nhãn hiệu Danisa bên trong có số tiền 8.600.000 đồng. Các đối tượng khai nhận là tiền đánh bạc.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ trên người của Uông Thị Kim P 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu vàng đồng; thu giữ trên người Nguyễn Thị Đoan R 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Promax màu xanh, đen và số tiền 9.165.000 đồng; thu giữ trên người Tạ Thị Kim T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu vàng và số tiền 8.000.000 đồng; thu giữ trên người Hoàng Thị Minh H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung S9 màu đen và số tiền 1.120.000 đồng; thu giữ trên người Bùi Thị L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung C9 Pro màu vàng và số tiền 4.210.000 đồng. Thu giữ xung quanh hiện trường 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH mode, biển số 49K1-593.91; 01 xe mô tô

nhãn hiệu Honda Lead, biển số 49K1-596.18. Quá trình điều tra xác định được như sau:

Vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 09/9/2020, Nguyễn Thị Đoan R, Bùi Thị L đến nhà Ưông Thị Kim P để đóng tiền huê. Tại đây, còn có mặt Hoàng Thị Minh H cũng đến chơi. Thấy vậy, P rủ R, L, H chơi bài tiền lên được thua bằng tiền thì tất cả đồng ý. P lấy 01 cái chặn trái lên chiếc bàn nhựa màu đỏ ở trong phòng rồi lấy ra 01 bộ bài tây để chơi. Hình thức chơi như sau: Người thắng nhất sẽ được 100.000 đồng từ người thua chót, người thắng nhì sẽ được 50.000 đồng từ người thua nhì, người về nhất và dứt ba bích sẽ thắng mỗi người 200.000 đồng, người nào nhót được các nhà còn lại thì người bị nhót sẽ thua 200.000 đồng; người nào về ba bích thì sẽ bỏ ra số tiền 20.000 đồng để mua bài và nước uống. Các đối tượng chơi bài đến khoảng 13 giờ thì Tạ Thị Kim T đến nhà bị cáo P để đóng huê. T đứng xem các đối tượng đánh bài một lúc thì thấy bị cáo L thua hết tiền nên vào chơi thay. Khi P, H, R, T đang chơi bài thì bị Cơ quan điều tra bắt quả tang.

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận đã mang theo tiền và sử dụng đánh bạc như sau: Bị cáo P có trong người số tiền 8.600.000 đồng và sử dụng toàn bộ để đánh bạc. Bị cáo H mang theo số tiền 1.220.000 đồng và sử dụng toàn bộ để đánh bạc. Bị cáo L mang theo số tiền 5.170.000 đồng và sử dụng 1.170.000 đồng để đánh bạc, còn lại 4.000.000 đồng để trả công thợ. Bị cáo T mang theo số tiền 8.000.000 đồng và sử dụng toàn bộ để đánh bạc. Bị cáo R mang theo số tiền 9.165.000 đồng và sử dụng 2.000.000 đồng để đánh bạc. Như vậy, tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 21.040.000 đồng.

Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tạm giữ sau đó trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH mode, biển số 49K1-593.91 cho Nguyễn Thị Đoan R; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, biển số 49K1-596.18 cho anh Lê Hải D; trả lại cho Ưông Thị Kim P 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu vàng đồng; trả lại cho Nguyễn Thị Đoan R 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Promax màu xanh; trả lại cho Tạ Thị Kim T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu vàng; trả lại cho Hoàng Thị Minh H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung S9 màu đen; trả lại cho Bùi Thị L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung C9 Pro màu vàng. Hiện đang tạm giữ số tiền 31.245.000 đồng; 104 lá bài tây đã qua sử dụng; 01 cái chặn màu đỏ; 01 hộp nhựa hình chữ nhật; 01 hộp sắt hiệu Hollanda màu vàng, xanh và 01 hộp sắt hiệu Danisa.

Tại bản Cáo trạng số 144/CT-VKSBL ngày 23 tháng 11 năm 2020, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố các bị cáo: Ưông Thị Kim P, Hoàng Thị Minh H, Nguyễn Thị Đoan R, Tạ Thị Kim T và Bùi Thị L về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng, đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt các bị cáo: Ưông Thị Kim P, Hoàng Thị Minh H, Nguyễn Thị Đoan R và Bùi Thị L mỗi bị cáo số tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 38, Điều 56, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Tạ Thị Kim T từ 06 đến

09 tháng tù, tổng hợp hình phạt của bản án này với bản án số 60/2019/HSST ngày 29/10/2019, của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lâm Đồng, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án. Phạt bổ sung bị cáo Tạ Thị Kim T số tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Các bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nêu, các bị cáo không thắc mắc, khiếu nại gì về nội dung Cáo trạng, thấy đúng với tội của mình, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an thành phố B; của Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo qui định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến thắc mắc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử thấy rằng, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng qui định của pháp luật.

[2] Về căn cứ xác định tội: Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai nhân chứng, vật chứng thu giữ, biên bản phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 12 giờ ngày 09/9/2020, tại nhà số 541 đường T, phường L, thành phố B, do bị cáo Ông Thị Kim P làm chủ, các bị cáo: Ông Thị Kim P, Hoàng Thị Minh H, Nguyễn Thị Đoàn R, Tạ Thị Kim T và Bùi Thị L đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi tiến lên, với tổng số tiền là 21.040.000 đồng, đến 13 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Cơ quan điều tra bắt quả tang. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được qui định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự 2015; do đó Viện Kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như cáo trạng là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, vai trò các bị cáo: Các bị cáo là người có đầy đủ nhận thức, biết rõ việc đánh bạc được thua bằng tiền là hành vi trái pháp luật và nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo không những xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính Nhà nước mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương, làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội trên địa bàn thành phố B. Về vai trò các bị cáo, trong vụ án này các bị cáo rủ nhau đánh bạc; không có sự bàn bạc, phân công cụ thể nên mang tính đồng phạm giản đơn. Trong đó, bị cáo Ông Thị Kim P là người khởi xướng và sử dụng nhà của mình làm địa điểm đánh bạc; bị cáo Tạ Thị Kim T thuộc trường hợp tái phạm nên cần xử lý nghiêm khắc hơn các bị cáo khác. Đối với các bị cáo: Hoàng Thị Minh H,

Nguyễn Thị Đoan R và Bùi Thị L đều là các con bạc nên cũng cần xét xử mức hình phạt phù hợp.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo: Ông Thị Kim P, Hoàng Thị Minh H, Nguyễn Thị Đoan R và Bùi Thị L, là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa thật thà khai báo nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Tạ Thị Kim T, thuộc trường hợp tái phạm, nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Hơn nữa, bị cáo T còn phạm tội trong thời gian thử thách của án treo nên áp dụng Điều 56, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án. Ngoài ra, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo T thật thà khai báo, có ông nội tên Tạ Sỹ T được tặng thưởng Huân chương nên được áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại các tài sản không liên quan đến tội phạm nên không đề cập đến. Đối với 104 lá bài tây đã qua sử dụng; 01 chiếc chăn màu đỏ; 01 hộp bằng nhựa hình chữ nhật; 01 hộp bằng sắt nhãn hiệu Hollanda màu vàng, xanh; 01 hộp bánh nhãn hiệu Danisa, xét thấy đây là công cụ phạm tội không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 31.245.000 đồng, trong đó có 20.080.000 đồng là tiền đánh bạc nên tịch thu sung quỹ Nhà nước, còn lại 11.165.000 đồng không liên quan đến tội phạm thì trả lại cho các bị cáo, cụ thể: Trả lại cho bị cáo Bùi Thị L số tiền 4.000.000 đồng; trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Đoan R số tiền 7.165.000 đồng, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[6] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố, các bị cáo: Ông Thị Kim P, Tạ Thị Kim T, Hoàng Thị Minh H, Nguyễn Thị Đoan R và Bùi Thị L phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo **Ông Thị Kim P** số tiền **40.000.000đ** (*bốn mươi triệu đồng*), sung quỹ Nhà nước.

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, các Điều 38, 56, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Tạ Thị Kim T 06** (*sáu*) tháng tù. Tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt **09** (*chín*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **18** (*mười tám*) tháng, của bản án số 60/2019/HSST ngày 29/10/2019, của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lâm Đồng, buộc bị cáo Tạ Thị Kim T phải chấp hành hình phạt chung là **15** (*mười lăm*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt để thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo T số tiền 20.000.000 (*hai mươi triệu đồng*), sung quỹ Nhà nước.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt các bị cáo: **Hoàng Thị Minh H, Nguyễn Thị Đoan R và Bùi Thị L** mỗi bị cáo số tiền **30.000.000đ** (*ba mươi triệu đồng*), sung quỹ Nhà nước

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 20.080.000 (*hai mươi triệu không trăm tám mươi nghìn đồng*). Trả lại cho bị cáo Bùi Thị L số tiền 4.000.000 (*bốn triệu đồng*); trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Đoan R số tiền 7.165.000 (*bảy triệu một trăm sáu mươi lăm nghìn đồng*), nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. (*Theo ủy nhiệm chi ngày 27/11/2020 giữa Công an thành phố B với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B*).

Tịch thu tiêu hủy: 104 lá bài tây đã qua sử dụng; 01 chiếc chăn màu đỏ; 01 hộp bằng nhựa hình chữ nhật; 01 hộp bằng sắt nhãn hiệu Hollanda màu vàng, xanh và 01 hộp bánh nhãn hiệu Danisa. (*Theo biên bản giao nhận ngày 01/12/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B với Chi cục thi hành án dân sự thành phố B*).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui định về án phí, lệ phí tòa án, buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND TP B;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục T.H.A;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Khắc Quảng